

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/HS - ST
Ngày: 22 - 6 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Tuyên

Bà Quách Thị Lùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Đoàn Văn Ch; sinh năm 1984, nơi sinh tại huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Xóm X, xã Gi, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Theo đạo thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Văn C và bà Lê Thị T; có vợ là Ông Thị H; có 05 con; tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 06/01/2020, bị Công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Nhân thân: Ngày 31/3/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị tạm giữ từ ngày 02-3-2020, chuyển tạm giam từ ngày 11-3-2020 “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đặng Thị Anh Thư - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định.

- Người bị hại:

Anh Nguyễn Xuân Đ; sinh năm 1970

Địa chỉ: Xóm 5, xã H, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

Anh Đỗ Thành C; sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm X, xã Gi, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

- Người làm chứng:

Anh Trần Văn H

Anh Trần Duy B
Anh Nguyễn Văn S
Anh Lê Thế A
Chị Ông Thị H
Chị Đinh Thị L

Tại phiên tòa: Có mặt bà Đặng Thị Anh Thư, anh Đỗ Thành C, anh Trần Duy B, chị Ông Thị H.

Vắng mặt anh Nguyễn Xuân Đ, anh Nguyễn Văn S, anh Trần Văn H, bà Đinh Thị L, anh Lê Thế A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h, ngày 01-3-2020, Đoàn Văn Ch đi xe máy đến quán sửa chữa điện thoại của anh Nguyễn Xuân Đ để bán chiếc điện của mình nhưng anh Đ không mua. Ch thấy trên mặt tủ kính cửa hàng có 01 chiếc máy tính bảng hiệu IPAD Air 2 bọc da màu nâu đỏ của anh Đ đang cắm dây kết nối với loa mini, quan sát thấy anh Đ đang sửa điện thoại cho khách không để ý, Ch lén lút rút dây kết nối, lấy chiếc máy tính bảng giấu vào trong áo bụng rồi chạy ra xe đi về nhà cất giấu.

Ngay sau khi phát hiện bị mất chiếc máy tính bảng, anh Đinh làm đơn trình báo lên Công an huyện Giao Thủy. Quá trình điều tra, ngày 02-3-2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đoàn Văn Ch về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 02-3-2020, thực hiện kế hoạch thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đoàn Văn Ch, tổ công tác gồm đồng chí Trần Văn H, đồng chí Trần Duy B và đồng chí Đỗ Thành C (là cán bộ Công an huyện Giao Thủy) được giao nhiệm vụ đến nhà Ch để thi hành lệnh. Khi tổ công tác đến ngõ nhà bà Đinh Thị L (gần nhà Ch) thì gặp Ch, đồng chí H đã gọi Ch ra gặp để làm việc, Ch biết rõ đây là các cán bộ Công an huyện đến triệu tập làm việc về việc Ch trộm cắp chiếc Ipad của nhà anh Đ. Khi Ch ra, đồng chí H lấy Chứng minh CAND để giới thiệu, lúc này do sợ bị triệu tập, Ch nhặt 01 con dao rựa ở vườn nhà bà L lao đến khua dao chém về phía đồng chí H, đồng chí B nhằm cản trở, không để các đồng chí Công an giữ được mình. Sau đó Ch ném con dao về phía đồng chí B nhưng không trúng, Ch tiếp tục bỏ chạy vào trong sân nhà bà L. Đồng chí C đã đuổi theo áp sát ngăn chặn, khi đồng chí C đến gần, do sợ bị bắt giữ, Ch đã nhặt 01 chiếc xà cày bằng kim loại dài 76cm tại sân nhà bà L vụt trúng vào vùng trán đồng chí C khiến đồng chí C bị thương, rách da, chảy máu vùng trán. Ngay sau đó, Ch bị tổ công tác khống chế, bắt giữ đưa về Công an huyện Giao Thủy.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Ch, thu giữ tại nóc tủ quần áo trong phòng ngủ nhà Ch 01 chiếc máy tính bảng IPAD AIR2, có vỏ bọc da nâu đỏ do Ch trộm cắp của anh Đ mà có. Ngoài ra Cơ quan điều tra thu giữ tại nhà bà Đinh Thị L 01 con dao rựa và 01 chiếc xà cày bằng kim loại.

Ngày 06-03-2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Giao Thủy đã định giá xác định:

- “ 01 chiếc máy tính bảng màn hình cảm ứng nhãn hiệu IPAD AIR2, màu vàng gold, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá có trị giá 5.000.000 đồng

- 01 chiếc ốp giả da màu nâu đỏ của máy tính bảng IPAD AIR2 đã qua sử dụng tại thời điểm định giá có trị giá 35.000 đồng”.

Tổng trị giá tài sản Đoàn Văn Ch trộm cắp là 5.035.000 đồng.

Ngày 07-3-2020, đồng chí Đỗ Thành C có đơn đề nghị giám định thương tích và giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 57/20/TgT ngày 20-3-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: *“Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của đồng chí Đỗ Thành C là 03%, cơ chế hình thành vết thương do vật cứng có cạnh tác động gây thương tích”*.

Tại Cáo trạng số: 53/CT - VKS ngày 06-5-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Đoàn Văn Ch vào các tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173, tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại Khoản 1 Điều 330, và tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Bị hại anh Đỗ Thành C đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Ch phạm các tội “Trộm cắp tài sản”, tội “Chống người thi hành công vụ” và tội “Cố ý gây thương tích”. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Ch từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đoàn Văn Ch từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đoàn Văn Ch từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp chung cho cả ba tội buộc Đoàn Văn Ch phải chấp hành hình phạt tù cho cả hai tội từ 27 tháng đến 36 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đ đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì, anh C không yêu cầu Chính phải bồi thường nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 con dao rựa và 01 chiếc xà cây.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 330; khoản 1 Điều 134; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất trong khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận gì. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, bị hại không có ý hoặc khiếu nại gì, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tang vật thu giữ. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ, ngày 01-3-2020, Đoàn Văn Ch điều khiển xe máy đến quán sửa chữa điện thoại của anh Nguyễn Xuân Đ đã lén lút lấy trộm 01 chiếc máy tính bảng IPAD AIR2 bên ngoài bọc da nâu đỏ có tổng trị giá 5.035.000 đồng của anh Đinh mang về nhà cất giấu.

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 02-3-2020, tổ công tác gồm đồng chí Trần Văn Hiệp, đồng chí Trần Duy B và đồng chí Đỗ Thành C (là cán bộ Công an huyện Giao Thủy) được giao nhiệm vụ đến nhà Ch để thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đoàn Văn Ch. Khi đến gần nhà Ch thì gặp C đang đứng tại vườn nhà bà L, đồng chí H rút chứng minh Công an nhân dân đồng thời gọi Ch ra làm việc. Biết rõ đây là các cán bộ Công an huyện Giao Thủy đến triệu tập mình về hành vi trộm cắp tài sản, Ch đã nhặt 01 con dao rựa trong vườn nhà bà L lao đến khua dao chém về phía đồng chí H, đồng chí B nhằm cản trở, không để các đồng chí Công an triệu tập được mình. Sau đó Ch ném con dao về phía đồng chí B nhưng không trúng rồi Ch bỏ chạy vào trong sân nhà bà L. Đồng chí C đã đuổi theo áp sát ngăn chặn, do sợ bị bắt giữ, Chính đã nhặt 01 chiếc xà cây bằng kim loại dài 76cm tại sân nhà bà L vụt trúng vào vùng trán đồng chí C khiến đồng chí C bị rách da, chảy máu, qua giám định tỷ lệ tổn thương 03% sức khỏe. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành các tội “Trộm cắp tài sản”

, tội “Chống người thi hành công vụ” và tội “Cố ý gây thương tích”. VKSND huyện Giao Thủy đã truy tố bị cáo về các tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173, tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại Khoản 1 Điều 330, và tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản và tính mạng sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, và cản trở việc thi hành công vụ của người được thực thi công vụ Nhà nước, do đó cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã bị C an huyện xử phạt vi phạm hành chính và một lần bị Tòa án xét xử (nay đã được xóa án tích) nên có nhân thân xấu;

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải tập trung cải tạo một thời gian nhất định đủ để khi trở về cộng đồng là công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 con dao rựa và 01 chiếc xà cày, Đoàn Văn Ch lấy của nhà bà L làm công cụ phạm tội, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của nhà bà L, do giá trị nhỏ, bà Lan không có yêu cầu nhận lại, nay căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các Điều 173, Điều 330, Điều 134 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Ch phạm các tội “Trộm cắp tài sản”, tội “Chống người thi hành công vụ” và tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Ch 09 tháng tù về tội “*trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Ch 01 năm tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Ch 01 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự: Buộc Đoàn Văn Ch phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba tội là 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02-3-2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 con dao rựa và 01 chiếc xà cày.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đoàn Văn Ch phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Đoàn Văn Ch, bị hại anh Đỗ Thành C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Xuân Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + Tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ông Ngọc Lễ

